| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KIM BÔI**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ | *Kim Bôi, ngày 20 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HN&GĐ ngày 28/02 /2024 về "Hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Chị **Phùng Thị Hồng T,** sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị Hồng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị Hồng T, tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Phùng Thị Hồng T đồng ý giao con là Trần Quỳnh N, sinh ngày 02/8/2011 cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh H chưa yêu cầu, tùy thuộc vào trách nhiệm và tình cảm của chị T đối với con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản và công nợ chung: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị Hồng T đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không nợ ai, không nợ tổ chức tín dụng nào. Do vậy, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh Trần Văn H tự nguyện nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho cả hai người là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: 0003159 ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi. Anh Trần Văn H còn được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Minh Khoa**